

BỘ THƯƠNG MẠI  
Số: 305/2001/QĐ-BTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2001

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về hàng hoá của Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa  
quá cảnh lãnh thổ Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam**

### BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

*Căn cứ Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa về quá cảnh hàng hoá ký ngày 09/4/1994;*

*Căn cứ Nghị định 57/1998/NĐ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, gia công và đại lý mua bán hàng hoá với nước ngoài;*

*Sau khi tham khảo ý kiến của Bộ Giao thông Vận tải, Tổng cục Hải quan;*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1-** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về hàng hoá của Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa quá cảnh lãnh thổ Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Quy chế này thay thế cho Quy chế về hàng hoá của Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa quá cảnh lãnh thổ Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 08/TM-XNK ngày 25/6/1994 của Bộ trưởng Bộ Thương mại và Quyết định số 1636/TM-XNK ngày 29/12/1994 của Bộ Thương mại về việc điều chỉnh một số điểm trong Quy chế về hàng hoá của Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa quá cảnh lãnh thổ Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 08/TM-XNK ngày 25/6/1994.

**Điều 2.-** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

### QUY CHẾ

**Về hàng hoá của Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa  
quá cảnh lãnh thổ Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam**

---

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 0305/2001/QĐ-BTM*

*ngày 26 tháng 3 năm 2001 của bộ Thương mại)*

## **I. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Hàng hoá nêu trong Quy chế này là hàng hoá của chủ hàng thuộc nước Cộng hoà Nhân dân Trung hoa quá cảnh qua lãnh thổ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam để sang nước thứ ba hoặc từ nước thứ ba về nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa có đi qua lãnh thổ Việt Nam.
2. Các loại hàng hoá được quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam trừ hàng hoá thuộc danh mục hàng hoá Việt Nam cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu.
3. Hàng hoá quá cảnh lãnh thổ Việt Nam phải được Bộ Thương mại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cho phép trên cơ sở đơn xin quá cảnh của chủ hàng nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa.
4. Việc vận chuyển hàng quá cảnh của chủ hàng nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa quá cảnh Việt Nam do doanh nghiệp Việt Nam thực hiện.
5. Hàng quá cảnh chịu sự giám sát của Hải quan Việt Nam trong suốt thời gian lưu chuyển trên lãnh thổ Việt Nam, vào và ra khỏi Việt Nam theo đúng cửa khẩu, tuyến đường quy định, lượng hàng xuất ra phải đúng bằng lượng hàng nhập vào, nguyên đai, nguyên kiện.
6. Hàng quá cảnh được lưu lại trên lãnh thổ Việt Nam trong thời gian tối đa 30 ngày kể từ ngày hoàn thành thủ tục Hải quan tại cửa khẩu nhập khẩu. Thời hạn này có thể được Cục Hải quan đang giám sát lô hàng gia hạn, mỗi lần gia hạn không quá 30 ngày và tối đa không quá 3 lần gia hạn.
7. Chủ hàng quá cảnh phải nộp lệ phí hải quan và các loại phí khác áp dụng cho hàng quá cảnh theo quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam.
8. Hàng quá cảnh không được tiêu thụ trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp đặc biệt phải được phép của Bộ trưởng Bộ Thương mại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.